

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2018/HS-ST
Ngày 05/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Liễu Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ba;

Ông Chu Thanh Hữu.

- Thư ký phiên toà: Ông Triệu Tuấn Bình - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tư - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn M, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 17 tháng 02 năm 1995 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn P sinh năm 1972 và bà Vi Thị N sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; có 01 tiền sự: Theo Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 03/5/2018 của UBND xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy; nhân thân: Đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thị trấn; Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 07/QĐ-TA ngày 21/6/2018; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2018, tạm giam từ ngày 19/6/2018 tại nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Bàn Văn X, sinh năm 1984; địa chỉ: xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn M sinh ngày 17/02/1995, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghiện chất ma túy từ năm 2016 cho đến nay.

Khoảng 09 giờ ngày 16/6/2018, Hoàng Văn M một mình bắt xe khách từ thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn lên cửa khẩu T với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, Hoàng Văn M đi bộ theo đường mòn lên đỉnh đồi K thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn gặp một người đàn ông Việt Nam khoảng 27 tuổi (Hoàng Văn M không biết họ tên, địa chỉ). Hoàng Văn M nói với người này bán cho 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng ma túy, đồng thời đưa tiền cho người đó; người đó đưa cho Hoàng Văn M 04 (bốn) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói đều chứa chất ma túy. Tại đây, Hoàng Văn M đã sử dụng 01 (một) gói, còn 03 (ba) gói Hoàng Văn M cho vào 01 (một) túi nilon màu trắng (loại túi dùng để đựng bơm kim tiêm) và cất giấu vào trong túi quần đằng trước bên trái đang mặc rồi đi theo đường mòn cũ đi về; khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày 16/6/2018, khi xuống đến chân đồi K thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, thì Tổ công tác Đoàn biên phòng T làm nhiệm vụ, kiểm tra, Hoàng Văn M tự nguyện giao nộp cho Tổ công tác số ma túy trên. Tổ công tác đã đưa Hoàng Văn M cùng tang vật về trụ sở Đoàn biên phòng T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn M gồm: 01(một) túi nilon màu trắng (loại túi dùng để đựng bơm kim tiêm) bên trong chứa 03 (ba) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói giấy nhỏ đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (heroin) đã niêm phong trong một phong bì thư.

Tại bản Kết luận giám định số 233/KL-PC54 ngày 17/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy heroin, có tổng khối lượng 0,280 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 11/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn M về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn M từ 02 năm đến 03 năm tù giam. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài

sản riêng có giá trị nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được để trong một phong bì thư niêm phong và toàn bộ vỏ bao gói.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn M đều khai nhận hành vi phạm tội, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/6/2018, tại khu vực chân đồi K thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Tổ công tác của Đoàn biên phòng T trong khi thực hiện nhiệm vụ, kiểm tra, bắt quả tang Hoàng Văn M sinh ngày 17/02/1995, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy heroine có tổng khối lượng là 0,280 gam (đã trừ bì), với mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được và Kết luận giám định số 233/KL-PC54 ngày 17/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Văn M phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì để phục vụ cho việc sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn

năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn M chưa có tiền án; bị cáo có một tiền sự: Theo Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 03/5/2018 của UBND xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Hoàng Văn M với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Ngày 21/6/2018 Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định số 07/QĐ-TA quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hoàng Văn M; điều này thể hiện bị cáo thiếu tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo Biên bản xác minh ngày 07/8/2018 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, bản thân nghiện ma túy, không sở hữu tài sản có giá trị; vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định (0,233 gam heroine) được để trong một phong bì niêm phong in dòng chữ “ĐỒN BIÊN PHÒNG T” và toàn bộ các vỏ bao gói, là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh và xử lý vật chứng là phù hợp; bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có 01 tình tiết giảm nhẹ, lượng ma túy tàng trữ không lớn, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị có phần nghiêm khắc đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được; do đó không có căn cứ xem xét trong vụ án này.

[12] Bị cáo là người bị kết án, theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ các điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136, các điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 20 (hai mươi) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 16/6/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định (0,233 gam heroine) được để trong một phong bì niêm phong in dòng chữ “ĐỒN BIÊN PHÒNG T” và toàn bộ các vỏ bao gói.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2018).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn
- CQTHAHS CA H. V
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký)

Liễu Thị Hạnh